

CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ ĐẦU TƯ ÁNH DƯƠNG
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH THƯƠNG MẠI DỊCH VỤ VÀ ĐẦU TƯ ÁNH DƯƠNG

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: ANH DUONG SERVICES TRADING AND INVESTMENT COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109355240

3. Ngày thành lập: 25/09/2020

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 39 ngõ 105/2 Đường Xuân La, Phường Xuân Tảo, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại:

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)	4931
2.	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện); Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng;	4659
3.	Vận tải hành khách đường bộ khác	4932
4.	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông	4652
5.	Vận tải hàng hóa bằng đường bộ	4933
6.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng Công ty kinh doanh	8299
7.	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm tư vấn pháp luật, tài chính, kế toán, kiểm toán, thuế và chứng khoán);	6619
8.	Sản xuất mô tơ, máy phát, biến thế điện, thiết bị phân phối và điều khiển điện	2710
9.	Sản xuất dây cáp, sợi cáp quang học	2731
10.	Sản xuất dây, cáp điện và điện tử khác	2732
11.	Sản xuất thiết bị dây dẫn điện các loại	2733
12.	Sản xuất thiết bị điện chiếu sáng	2740
13.	Sản xuất đồ điện dân dụng	2750
14.	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp	2821

15.	Sản xuất máy khai thác mỏ và xây dựng	2824
16.	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét	2392
17.	In ấn (trừ các loại hình Nhà nước cấm)	1811
18.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày	5510
19.	Bán buôn nhiên liệu rắn, lỏng, khí và các sản phẩm liên quan	4661
20.	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng	4663
21.	Bán lẻ máy vi tính, thiết bị ngoại vi, phần mềm và thiết bị viễn thông trong các cửa hàng chuyên doanh	4741
22.	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh	4752
23.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường);	5610
24.	Lắp đặt máy móc và thiết bị công nghiệp	3320
25.	Tái chế phế liệu (trừ các loại Nhà nước cấm)	3830
26.	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển Chi tiết: - Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp; - Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng;	7730
27.	Sản xuất sản phẩm chịu lửa	2391
28.	Sản xuất xi măng, vôi và thạch cao	2394
29.	Sản xuất các cấu kiện kim loại	2511
30.	Sản xuất thùng, bể chứa và dụng cụ chứa đựng bằng kim loại	2512
31.	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại	2592
32.	Dịch vụ liên quan đến in	1812
33.	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét	0810
34.	Kho bãi và lưu giữ hàng hóa (không bao gồm kinh doanh bất động sản)	5210
35.	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (trừ quặng uranium và thorium);	4662
36.	Xây dựng nhà để ở	4101
37.	Xây dựng nhà không để ở	4102
38.	Xây dựng công trình đường sắt	4211
39.	Xây dựng công trình đường bộ	4212
40.	Xây dựng công trình điện	4221
41.	Xây dựng công trình cấp, thoát nước	4222

42.	Xây dựng công trình viễn thông, thông tin liên lạc	4223
43.	Xây dựng công trình công ích khác	4229
44.	Xây dựng công trình thủy	4291
45.	Xây dựng công trình khai khoáng	4292
46.	Xây dựng công trình chế biến, chế tạo	4293
47.	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác	4299
48.	Lắp đặt hệ thống cấp, thoát nước, hệ thống sưởi và điều hoà không khí	4322
49.	Phá dỡ	4311
50.	Chuẩn bị mặt bằng (không bao gồm dò mìn và các loại tương tự tại mặt bằng xây dựng);	4312
51.	Lắp đặt hệ thống điện	4321
52.	Lắp đặt hệ thống xây dựng khác	4329
53.	Hoàn thiện công trình xây dựng	4330
54.	Hoạt động xây dựng chuyên dụng khác	4390
55.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất (Không bao gồm hoạt động thiết kế)	7410
56.	Quảng cáo (không bao gồm quảng cáo thuốc lá);	7310
57.	Cho thuê xe có động cơ	7710
58.	Sản xuất bê tông và các sản phẩm từ bê tông, xi măng và thạch cao	2395
59.	Bán lẻ đồ điện gia dụng, giường, tủ, bàn, ghế và đồ nội thất tương tự, đèn và bộ đèn điện, đồ dùng gia đình khác chưa được phân vào đâu trong các cửa hàng chuyên doanh	4759
60.	Sản xuất sản phẩm khác từ gỗ; sản xuất sản phẩm từ tre, nứa, rom, rạ và vật liệu tết bện	1629
61.	Sản xuất đồ gỗ xây dựng	1622
62.	Sản xuất giường, tủ, bàn, ghế	3100
63.	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá)	4511
64.	Đại lý ô tô và xe có động cơ khác	4513
65.	Bảo dưỡng, sửa chữa ô tô và xe có động cơ khác	4520
66.	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá)	4530
67.	Bán buôn đồ dùng khác cho gia đình Chi tiết: Bán buôn đồ dùng dụng cụ dùng trong gia đình; Bán buôn đồ điện gia dụng, đèn và bộ đèn điện;	4649
68.	Bán buôn máy vi tính, thiết bị ngoại vi và phần mềm	4651

69.	Bán buôn tổng hợp	4690
70.	Sản xuất dao kéo, dụng cụ cầm tay và đồ kim loại thông dụng	2593
71.	Sản xuất thiết bị điện khác Chi tiết: Sản xuất các thiết bị điện hỗn hợp khác không phải là máy phát, mô tơ hay máy truyền tải điện năng, pin, ắc quy, dây dẫn, thiết bị có dây dẫn, thiết bị chiếu sáng và thiết bị điện gia dụng.	2790(Chính)
72.	Trồng trọt, chăn nuôi hỗn hợp	0150

6. Vốn điều lệ: 8.000.000.000 VNĐ

7. Thông tin về chủ sở hữu:

Họ và tên: _____ Giới tính: _____
 Sinh ngày: _____ Dân tộc: _____ Quốc tịch: _____
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: _____
 Số giấy chứng thực cá nhân: _____
 Ngày cấp: _____ Nơi cấp: _____
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: _____
 Chỗ ở hiện tại: _____

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: DƯƠNG THỊ MINH KHÁNH Giới tính: Nữ
 Chức danh: Giám đốc
 Sinh ngày: 31/05/1981 Dân tộc: Kinh Quốc tịch: Việt Nam
 Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân
 Số giấy chứng thực cá nhân: 012087289
 Ngày cấp: 27/03/2013 Nơi cấp: Công an Hà Nội
 Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Tổ 1, Thị Trấn Đông Anh, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam
 Chỗ ở hiện tại: Tổ 1, Thị Trấn Đông Anh, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội